

Số: /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2026

**DỰ THẢO LẦN 1**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số .../TTTr-STC ngày ... tháng ... năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk,*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước (bao gồm cả nguồn bổ sung từ ngân sách cấp trên) để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 17, điểm b khoản 2 Điều 20, điểm b khoản 2 Điều 25, khoản 1 Điều 27 Nghị định số 104/2026/NĐ-CP quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại điều 40 Luật Ngân sách nhà nước.

## 2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Lắk (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội; Hội được Đảng nhà nước giao nhiệm vụ), tổ chức chính trị; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk (sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị);

b) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; thực hiện hoạt động quy hoạch.

## **Điều 2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thuê hàng hóa, dịch vụ**

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thuê hàng hóa, dịch vụ của cơ quan, đơn vị mình.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thuê hàng hóa, dịch vụ của cơ quan, đơn vị mình thuộc phạm vi quản lý của cấp xã.

## **Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động**

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị mình.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị mình.

**Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng**

1. Đối với nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước giao thực hiện chế độ tự chủ của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện.

2. Đối với nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước không giao thực hiện chế độ tự chủ; quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có giá dự toán từ 02 tỷ đồng/nhiệm vụ đến 20 tỷ đồng/nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh.

b) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có giá dự toán dưới 02 tỷ đồng/nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị mình.

c) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có giá dự toán dưới 01 tỷ đồng/nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị mình.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị mình và cơ quan, đơn vị trực thuộc sử dụng ngân sách cấp xã, có giá dự toán tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

**Điều 5. Thẩm quyền quyết định phê duyệt dự kiến chi phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động quy hoạch**

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc quyết định phê duyệt dự kiến chi phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động quy hoạch của cơ quan, đơn vị mình.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt dự kiến chi phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động quy hoạch của cơ quan, đơn vị mình thuộc phạm vi quản lý của cấp xã.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ..... tháng 6 năm 2026.

2. Đối với các nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí vốn trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan đến quản lý sử dụng nguồn kinh phí ở thời điểm phê duyệt dự toán cho đến khi quyết toán nhiệm vụ.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được căn cứ, dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 6;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công nghệ và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

**Đỗ Hữu Huy**